TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 06 – 12 – 2024
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Dài;

2. Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Thị Bích là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa*: Không tham gia.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 308/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 2000.

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn K, sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Phạm Thị Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lê Văn K vắng mặt tại phiên tòa lần hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị

Phạm Thị Ngọc H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc H và anh Lê Văn K kết hôn năm 2021 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 08/11/2021. Hôn nhân giữa chị H và anh K được xây dựng trên cơ sở tự tìm hiểu tiến tới kết hôn.

Thời gian đầu vợ chồng chị H và anh K chung sống hạnh phúc, sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong các quyết định về gia đình, công việc và tình cảm, vợ chồng hay cự cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 03/2024 cho đến nay. Hiện nay, tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được.

Chị Phạm Thị Ngọc H yêu cầu ly hôn với anh Lê Văn K.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H và anh K có 01 con chung tên Lê Văn E, sinh ngày 30/11/2022, sau khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung đến trưởng thành đủ 18 tuổi, chị H không yêu cầu anh K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Lê Văn K không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án.

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm:

- Đơn khởi kiện (Bản chính); Bản khai (Bản chính); Giấy chứng nhận kết hôn (Bản sao); căn cước công dân của chị H (Photo đối chiếu), Giấy khai sinh Lê Văn E (bản sao).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Ngọc H và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là *"V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Lê Văn K cư trú tại xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Phạm Thị Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lê Văn K được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Nên tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh K theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc H yêu cầu ly hôn với anh Lê Văn K.

Xét thấy, chị H và anh K có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 08/11/2021, là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, không hòa hợp trong cuộc sống. Ngoài ra, vợ chồng không còn sống chung từ tháng 03/2024 cho đến nay, khoảng thời gian sống ly thân vợ chồng anh chị không có hàn gắn tình cảm với nhau. Hơn nữa, chị H xác định giữa chị và anh K không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, không tạo điều kiện để cho nhau phát triển về mọi mặt.

Như vậy, có cơ sở xác định hôn nhân giữa chị H và anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Phạm Thị Ngọc H yêu cầu ly hôn với anh Lê Văn K là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H và anh K có 01 con chung tên Lê Văn E, sinh ngày 30/11/2022, sau khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung đến trưởng thành đủ 18 tuổi. Xét thấy, từ lúc anh chị ly thân đến nay, cháu E sống với chị H. Để đảm bảo cho sự phát triển ổn định cho cháu, cần tiếp tục giao Lê Văn E, sinh ngày 30/11/2022, cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành,

đủ 18 tuổi có khả năng lao động là phù hợp. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con lúc nộp đơn khởi kiện chị H có yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng cho cháu E đến trưởng thành, nhưng trong quá trình làm việc chị H đã thay đổi yêu cầu khởi kiện, hiện tại chị H không yêu cầu anh K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và anh K cũng không có văn bản ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H xác định là không có, không yêu cầu giải quyết. Anh Lê Văn K không có Văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc H phải chịu án phí về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Ngọc H.

- *Về hôn nhân:* Chị Phạm Thị Ngọc H được ly hôn với anh Lê Văn K.

- *Về con chung:* Giao con chung tên Lê Văn E, sinh ngày 30/11/2022 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Lê Văn K không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Anh Lê Văn K được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0006830 ngày 04/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Đồng Tháp. Chị Phạm Thị Ngọc H đã nộp xong tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Anh Lê Văn K không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Lê Văn Dài –Nguyễn Thị Diệu Hiền	**Huỳnh Anh Thư**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- CC THA DS huyện B;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Anh Thư

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- CC THA DS huyện B;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND TT. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Anh Thư